

Bản án số: 22/2022/HS-ST
Ngày 13-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thúy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Ngọc Lan

2. Bà Trần Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Trần Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Phạm Ngọc Hoa - Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ L số: 21/2022/TLST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2022/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 5 năm 2022 đối với bị cáo:

Trần Danh T - sinh ngày 06 tháng 5 năm 1960 tại thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 7, khu dân cư P, phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 8/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị C (đã chết); bị cáo có vợ là Vũ Thị L - sinh năm 1962 và 02 con, con lớn sinh năm 1986 và con nhỏ sinh năm 1988; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Bản án Hình sự sơ thẩm số 11/HS-ST ngày 10/3/2016 của Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam là 16/11/2015. Bị cáo ra trại ngày 03/02/2018, đã chấp hành xong án phí và các quyết định khác của bản án. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 20/01/2022 đến ngày 29/01/2022, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo đang tại ngoại tại phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. (Có mặt)

+ *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Chị Trần Thị L - sinh năm 1980

Trú tại: Khu dân cư P, phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt)

+ *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Quang L - sinh năm 1970

Trú tại: Tổ 21, Khu dân cư C, phường Â, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 45 phút ngày 20/01/2022, tại tổ 21, khu dân cư C, phường Â, thị xã Phú Thọ; tổ công tác của Công an phường Â phát hiện và bắt quả tang Trần Danh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngay tại nơi kiểm tra, tổ công tác đã thu giữ của Trần Danh T 01 một gói giấy ăn màu nâu bên trong có 03 gói giấy nhỏ mặt ngoài màu trắng. Tổ công tác tiến hành mở 03 gói giấy trên ra kiểm tra phát hiện cả 03 gói giấy đều có mặt trong màu vàng, bên trong đều chứa chất bột, cục màu trắng. Tại nơi bị bắt kiểm tra, Trần Danh T khai nhận 03 gói giấy nêu trên là ma túy, T cất giữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập niêm phong 03 gói giấy thu giữ của T theo đúng quy định của pháp luật để phục vụ công tác giám định. Ngoài ra, trong quá trình bắt quả tang còn tạm giữ của T các đồ vật, tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen bên trong gắn thẻ sim 0363.106.010; 01 xe máy điện loại xe Momentim, màu đen trắng, xe không gắn biển kiểm soát, số khung 653621303811778. Sau khi lập biên bản phạm tội quả tang, biên bản niêm phong vật chứng xét thấy vụ án có dấu hiệu của tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự nên Công an phường Â, thị xã Phú Thọ đã chuyển toàn bộ hồ sơ và vật chứng đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

Sau khi tiếp nhận vụ việc, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Danh T tại khu dân cư P, phường P, thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ. Quá trình khám xét không phát hiện và thu giữ gì.

Cùng ngày 20/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã tiến hành trưng cầu giám định chất bột, cục màu trắng thu giữ của Trần Danh T. Tại bản kết luận giám định số 175/KLGD ngày 22/01/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

*“ Chất bột, cục màu trắng trong 03 gói giấy có mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng trong bì niêm phong gửi đến giám định là **ma túy**, có khối lượng là **0,164 gam**, loại **Heroine**”*

Heroine: số thứ tự 9, Danh ,mục I; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ

Hoàn lại đối tượng giám định: sau khi trích mẫu giám định, trả lại 0,102 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định được niêm phong, dán kín trong 01 bì giấy bên ngoài có 05 hình dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan tại các mép dán”.

Tại Cơ quan điều tra, Trần Danh T khai nhận: Khoảng hơn 11 giờ ngày 20/01/2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên T điều khiển xe máy điện từ nhà

đến khu dân cư C, phường Á, thị xã Phú Thọ để tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp và mua 400.000 đồng ma túy của một nam thanh niên khoảng 30 tuổi, không biết tên, địa chỉ của người này. Sau khi nhận tiền, người này đưa cho T 01 gói giấy màu nâu bên trong có chứa 03 gói giấy màu trắng. Biết trong 03 gói giấy nêu trên là ma túy nên T không mở ra kiểm tra mà cầm luôn ở bàn tay trái rồi điều khiển xe máy điện để đi tìm nơi sử dụng ma túy. Trên đường đi, T bị tổ công tác yêu cầu dừng xe kiểm tra, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy tại khu dân cư C, phường Á, thị xã Phú Thọ và bị thu giữ vật chứng, các đồ vật, tài sản như đã nêu trên.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho Trần Danh T trong ngày 20/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người này nên không đề nghị xử L là phù hợp.

Ngày 27/01/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Trần Danh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Danh T khai nhận: Bị cáo thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng. Bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người đàn ông bán ma túy cho bị cáo và không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh việc mua bán này. Bị cáo bị thu giữ: 01 một gói giấy ăn màu nâu bên trong có 03 gói giấy nhỏ mặt ngoài màu trắng là ma túy heroin bị cáo cất giữ để sử dụng cho bản thân; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen bên trong gắn thẻ sim 0363.106.010 là điện thoại bị cáo dùng liên lạc cá nhân; 01 xe máy điện màu đen trắng là bị cáo mượn của chị L, khi mượn xe đi mua ma túy, chị L không biết. Nghề nghiệp bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, sống cùng gia đình, có tài sản là nhà, đất là tài sản chung của vợ chồng, giá trị không lớn.

Bản cáo trạng số 20/CT-VKS-TXPT ngày 12/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ truy tố bị can Trần Danh T về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã truy tố không có lời tranh luận và bào chữa nào khác. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Danh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51; khoản 1 điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Danh T từ 13 tháng tù đến 15 tháng tù được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/01/2022 đến ngày 29/01/2022. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

-Về xử L vật chứng và tài sản, đồ vật tạm giữ: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu của bị cáo Trần Danh T 01 bì niêm phong số 175/KLGD ngày 22/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, bên ngoài bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan, bên trong chứa: *0,102 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định để tiêu hủy;*

Trả lại cho bị cáo Trần Danh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen bên trong gắn thẻ sim 0363.106.010 đã qua sử dụng;

Trả lại cho chị Trần Thị L 01 xe máy điện loại xe Momentim, màu đen trắng, xe không gắn biển kiểm soát, số khung 653621303811778 đã qua sử dụng;

- *Về án phí:* Buộc bị cáo Trần Danh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo ân hận về hành vi mà bị cáo đã phạm, mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về hành vi, quyết định tố tụng:*

Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Phú Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Đánh giá các chứng cứ buộc tội đối với bị cáo:*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa có căn cứ xác định: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 20/01/2022 tại khu dân cư C, phường A, thị xã Phú Thọ; Trần Danh T đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,164 gam ma túy Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ kiểm tra bắt giữ như trên. Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai của người chứng kiến, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với thời gian, địa điểm xảy ra vụ án, kết luận trưng cầu giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trần Danh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ truy tố bị cáo về tội danh cũng như điều luật là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;...”

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo Trần Danh T trong ngày 20/01/2022, T không biết tên và địa chỉ của người này, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ đã tiến hành xác minh nhưng không xác định được người đàn ông đó là ai và ở đâu nên không đề nghị xử L là phù hợp theo quy định của pháp luật.

[3].Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản L của Nhà nước về chất ma túy. Do vậy, hành vi của bị cáo T được xử L nghiêm. Phải nói rằng đối với bị cáo T, năm 2016, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ xử phạt 30 tháng tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, đã chấp hành xong bản án và được xóa án tích. Lẽ ra, bị cáo phải lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân, không những thế lại tiếp tục lao vào con đường nghiện ma túy rồi dẫn đến có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho chính mình. Vì vậy, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. Song, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, bởi vì lần phạm tội này, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Xét về nhân thân, tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, do đó đối với bị cáo T hình phạt tù cách ly khỏi xã hội là cần thiết. Với mức hình phạt như Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ đề nghị đối với bị cáo là phù hợp. Mức án đó mới đủ điều kiện để giáo dục bị cáo sửa chữa được tội lỗi mà bị cáo đã phạm.

[4].Về hình phạt bổ sung:

Tại khoản 5 điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc bị tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”. Xét thấy, bị cáo lao động tự do, thu nhập thấp, có tài sản là nhà, đất là tài sản chung của vợ chồng, giá trị không lớn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với thực tế và quy định của pháp luật.

[5].Về vật chứng và tài sản, đồ vật tạm giữ:

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Phú Thọ thu giữ:

Đối với 01 bì niêm phong số 175/KLGD ngày 22/01/2022, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, bên ngoài bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan, bên trong chứa mẫu vật còn lại được hoàn trả sau khi giám định,

liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu để tiêu hủy;

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen bên trong gắn thẻ sim 0363.106.010 là điện thoại bị cáo dùng liên lạc cá nhân, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo điện thoại trên.

Đối với 01 xe máy điện loại xe Momentim, màu đen trắng, xe không gắn biển kiểm soát, số khung 653621303811778. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên là của chị Trần Thị L cho bị cáo mượn. Chị L không biết bị cáo mượn xe đi mua ma túy nên cần trả lại cho chủ sở hữu là phù hợp.

[6].*Về án phí*: Bị cáo Trần Danh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 điều 51, khoản 1 điều 38 của Bộ luật hình sự:

T bố: Bị cáo Trần Danh T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Phạt Trần Danh T 13 (Mười ba) tháng tù được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 20/01/2022 đến ngày 29/01/2022. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

-Về xử L vật chứng và tài sản, đồ vật tạm giữ: Áp dụng điểm c khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu của bị cáo Trần Danh T 01 bì niêm phong số 175/KLGD ngày 22/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ, bên ngoài bì giấy có đóng 05 hình dấu tròn màu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Phú Thọ và chữ ký của các thành phần liên quan, bên trong chứa: *0,102 gam chất bột, cục màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định để tiêu hủy*;

Trả lại cho bị cáo Trần Danh T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Mobell màu đen bên trong gắn thẻ sim 0363.106.010 đã qua sử dụng;

Trả lại cho chị Trần Thị L 01 xe máy điện loại xe Momentim, màu đen trắng, xe không gắn biển kiểm soát, số khung 653621303811778 đã qua sử dụng;

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ ngày 13/5/2022).

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản L và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Danh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

-Về quyền kháng cáo: Áp dụng điều 331, điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có mặt có quyền kháng cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày giao hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thị xã, tỉnh;
- Cơ quan CSĐT Công an thị xã;
- Sở tư pháp;
- Bị cáo;
- Người CQLNVLQ;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADS thị xã;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thúy